

Lịch tiêm chủng 2026

(Tiêm chủng tiêu chuẩn bằng vắc-xin và kháng thể đơn dòng [mAb])



A – Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ < 5 tuổi (0 – 59 tháng)														
Tiêm chủng/ Miễn dịch	Độ tuổi tính theo tuần			Độ tuổi tính theo tháng										
	0	4	6	2	3	4	5–6	7–10	11*	12	13–14	15	16–23	24–59
	U2	U3		U4			U5		U6				U7	U7a/U8
Vi-rút hợp bào hô hấp (RSV)	mAb (liều duy nhất) tùy theo tháng sinh ^a													
Vi-rút Rota		G1 ^b		G2	(G3)									
Uốn ván^c				G1		G2			G3 ^f					
Bạch hầu^c				G1		G2			G3 ^f					
Ho gà^c				G1		G2			G3 ^f					
Hib^b H. influenzae Tuýp b				G1		G2			G3 ^f					
Bại liệt^c				G1		G2			G3 ^f					
Viêm gan B^c				G1		G2			G3 ^f					
Phế cầu khuẩn^{c,d}				G1		G2			G3 ^f					
Não mô cầu B^c				G1		G2				G3 ^f				
Sởi, quai bị, rubella									G1			G2		
Thủy đậu									G1			G2		
Lịch hẹn/Ngày														

- Thời gian tiêm chủng được khuyến nghị
- Thời gian khuyến nghị để sử dụng kháng thể đơn dòng (mAb)
- Giai đoạn tiêm bù cho phác đồ cơ bản hoặc tiêm chủng lần đầu và sử dụng kháng thể đơn dòng (mAb).

- G Tiêm chủng cơ bản (G1 – G3)
- A Tiêm nhắc lại
- S Tiêm chủng tiêu chuẩn
- mAb kháng thể đơn dòng

- a** Trẻ sơ sinh chào đời từ tháng 4 đến tháng 9 nên được tiêm Nirsevimab vào mùa thu trước khi bắt đầu mùa RSV; trẻ sơ sinh ở bất kỳ độ tuổi thai nào sinh ra trong mùa RSV (thường từ tháng 10 đến tháng 3) nên được tiêm Nirsevimab càng sớm càng tốt sau khi sinh, lý tưởng nhất là khi xuất viện hoặc trong lần khám thứ hai sau sinh (ngày thứ 3 – 10 sau sinh).
- b** Liều vắc-xin đầu tiên được tiêm khi trẻ từ 6 tuần tuổi, tiếp theo là 2 hoặc 3 liều vắc-xin khác, mỗi liều cách nhau ít nhất 4 tuần, tùy thuộc vào loại vắc-xin được sử dụng
- c** Trẻ sinh non: tiêm thêm một liều vắc-xin nữa lúc 3 tháng tuổi, tức là tổng cộng 4 liều vắc-xin
- d** Trẻ sơ sinh (bao gồm cả trẻ sinh non) được tiêm vắc xin PCV13 hoặc PCV15
- e** Theo thông tin sản phẩm, liệu trình tiêm chủng gồm 3 mũi vắc-xin cho trẻ từ 2 đến 23 tháng tuổi và 2 mũi vắc-xin cho trẻ từ 24 tháng tuổi trở lên
- f** Khoảng thời gian tối thiểu kể từ liều vắc-xin trước đó: 6 tháng

Được sửa đổi theo: Các khuyến nghị của Ủy ban Thường trực về Tiêm chủng (STIKO) thuộc Viện Robert Koch. Bản tin dịch tễ 4/2026

impfen.sanofi.de

sanofi

Sanofi-Aventis Deutschland GmbH,
Lützowstraße 107, 10785 Berlin

Lịch tiêm chủng cho con bạn

(Các loại vắc-xin tiêu chuẩn dành cho trẻ em từ 5 tuổi, thanh thiếu niên và người lớn, theo STIKO¹⁾)



B – Trẻ em từ 5 tuổi trở lên, thanh thiếu niên và người lớn										
Tiêm chủng	Độ tuổi tính theo năm									
	5–6	7–8	9–11	12–14	15–16	17	18–24	25–59	60–74	từ 75
	U9	U10	U11	J1		J2				
Uốn ván	A1			A2				A ^b		
Bạch hầu	A1			A2				A ^b		
Ho gà	A1			A2			A3 ^b			
Bại liệt				A1						
Viêm gan B										
virus HPV			G ³ và G2 ³							
Não mô cầu ACWY				G1 ^{**}						
Sởi							S ⁱ			
Quai bị, rubella										
Thủy đậu										
Phế cầu khuẩn									S ^k	
Zona thần kinh									G1 ⁱ /G2 ⁱ	
Cúm mùa									S (hàng năm) ^m	
COVID-19							Gx ⁱ		S (hàng năm) ^m	
Vi-rút hợp bào hô hấp (RSV)										S ⁿ
Lịch hẹn/Ngày										

- g** Hai liều vắc-xin cách nhau ít nhất 5 tháng; cần tiêm liều thứ ba đối với các mũi tiêm bổ sung bắt đầu từ 15 tuổi trở lên, hoặc nếu khoảng thời gian giữa liều vắc-xin đầu tiên và thứ hai dưới 5 tháng
- h** Cứ sau mỗi 10 năm, tiêm nhắc lại vắc-xin Td. Liều vắc-xin Td tiếp theo: một liều Tdap hoặc, nếu cần, tiêm kết hợp Tdap-IPV
- i** Một liều vắc-xin MMR cho tất cả những người sinh sau năm 1970 từ 18 tuổi trở lên có tình trạng tiêm chủng không rõ ràng, chưa tiêm chủng hoặc chỉ tiêm một mũi vắc-xin MMR khi còn nhỏ
- j** Tiêm phòng cho đến khi đạt đủ số lần tiếp xúc với kháng nguyên SARS-CoV-2 từ 3 lần cần thiết trở lên để có miễn dịch cơ bản (trong đó ít nhất 1 lần là tiêm phòng). Khoảng thời gian tối thiểu giữa các lần tiêm chủng G1 và G2 là ≥ 4 tuần, tốt nhất là 12 tuần, và giữa G2 và G3 là ≥ 6 tháng

impfen.sanofi.de

- k** Tiêm vắc-xin PCV20
- l** Hai liều vắc-xin bất hoạt herpes zoster có chất bổ trợ, được tiêm cách nhau ít nhất 2 tháng và nhiều nhất 6 tháng
- m** Tiêm phòng hàng năm vào mùa thu
- n** Tiêm một mũi vắc-xin RSV gốc protein vào cuối mùa hè/mùa thu trước khi bắt đầu mùa RSV
- *** Việc tiêm chủng có thể được chia thành nhiều lịch hẹn khác nhau. Vắc-xin MMR và V có thể được tiêm cùng ngày hoặc cách nhau 4 tuần
- **** Một liều vắc-xin liên hợp từ giá phòng bệnh viêm màng não do vi khuẩn Neisseria meningitidis nhóm huyết thanh A, C, W và Y dành cho tất cả trẻ em và thanh thiếu niên từ 12 đến 14 tuổi, kèm theo tiêm chủng bổ sung đến 25 tuổi, bất kể tình trạng tiêm chủng trước đó. Viện y tế công cộng của Đức (RKI) Bản tin dịch tễ 2025; 44: 1-36

sanofi

Sanofi-Aventis Deutschland GmbH,
Lützowstraße 107, 10785 Berlin

MAT-DE-24000751-3-0-05/2026